Pteroceras Hasselt ex Hassk. 1842

Trên thế giới có 19 giống, Việt Nam có 5.

1 *Pteroceras compressum* (Blume) Holttum 1960

Đồng danh: *Pteroceras sumatranum (Schltr.) Seidenf. 1988; Sarcochilus compressus (Blume) Rchb. f. 1863; Sarcochilus sumatranus Schltr. 1911; Thrixspermum compressum (Blume) Rchb. f. 1868.*

Ảnh: Nguyễn minh Đức

Ảnh: Nguyễn minh Đức

Tên Việt: Dực giác (PHH), Môi sừng (TH).

Mô tả: Phong lan, lá 6-8 chiếc. Chùm hoa dài 25 phân, hoa 5-10 chiếc, to 1.6 phân, nở 2-3 chiếc một lúc vào mùa Thu.

Nơi mọc: Alex và Karel Petrzelka tìm thấy tại Trị An, Đồng Nai.

2 *Pteroceras leopardinum* (C.S.P.Parish & Rchb.f.) Seidenf. & Smitinand 1963

Đồng danh: *Biermannia annamensis Guillaumin 1955; Cleisostoma sigaldiense Guillaumin 1953; Proteroceras holttumii J. Joseph & Vajr. 1974; Proterteroceras holttumii J. Joseph & Vajr. 1974; Sarcochilus benguetensis Ames & Quisumb. 1932.*

Ảnh: Alex & Karel Petrzelka

Ảnh: Alex & Karel Petrzelka

Tên Việt: Môi sừng beo (TH**).**

Mô tả: Phong lan, lá 6 chiếc. Chùm hoa dài 3-4 phân, hoa 10-15 chiếc to 1 phân, nở vào mùa Xuân.

Nơi mọc: Đầm Ron, Lâm Đồng, Kon Plong, Kontum.

3 *Pteroceras semiteretifolium* H.A.Pedersen 1992

Đồng danh: *Pteroceras uniflorum Tixier 1967; Sarcochilus uniflorus Gagnep. 1933.*

Ảnh: Lê trọng Châu

Ảnh: Lê trọng Châu

Tên Việt: Dực giác bán trụ (PHH), Moi dừng một hoa (TH).

Mô tả: Phong lan đặc hữu của VN, hoa đơn độc, to 1.85 phân nở bất cứ mùa nào .

Nơi mọc: Đầm Ron, Lâm Đồng, Đà Lạt.

4 *Pteroceras teres* (Blume) Holttum 1960.

Đồng danh: *Pteroceras suaveolens (Roxb.) Holttum 1960; Sarcochilus palawanensis Ames 1915; Sarcochilus suaveolens (Roxb.) Hook. f. 1890; Sarcochilus teres (Blume) Rchb. f. 1863; Sarcochilus teres var. exinflatus J. J. Sm. 1932.*

Ảnh: Khương hữu Thắng

Ảnh: Khương hữu Thắng

Tên Việt: Dực giác tròn (PHH), Môi sừng trụ (TH).

Mô tả: Phong lan nhỏ, lá 4-17 chiếc. Chùm hoa 4-5 chiếc, dài 7-8 phân, hoa 4-5 chiếc, to 1 phân, thơm, nở vào mùa Xuân.

Nơi mọc: Lâm Đồng, Đồng Nai, Phú Quốc.

5 *Pteroceras simondianum* (Gagnep.) Aver. 1988

Ảnh: Nguyễn Nga

Ảnh: Chu xuân Cảnh

Tên Việt:

Mô tả: Phong lan nhỏ, lá 4-5 chiếc, dài 12-18 phân, rộng 2-3 phân. Chùm hoa 3-4 chiếc, dài 6-10 phân, hoa 4-6, to 2 phân, nở vào mùa Thu.

Nơi mọc: Hồ Ba Bể, Bắc Cạn, Da Krong, Quảng Trị.